

BẢNG MA TRẬN ĐẶC TẢ KIẾN THỨC
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HKI - NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: SINH HỌC - KHỐI 10
Thời gian: 45 phút

I. HÌNH THỨC: Trắc nghiệm 3 dạng thức câu hỏi

- Phần I: dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng - **18 câu x 0.25 điểm**
- Phần II: dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai. Mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn đúng hoặc sai - **4 Câu**
 - + 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
 - + 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
 - + 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
 - + 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm.
- Phần III: dạng thức trắc nghiệm dạng trả lời ngắn. - **6 câu x 0,25 điểm**

II. BẢNG MA TRẬN

Nội dung	Dạng thức	Nhận thức sinh học			Tìm hiểu TGS		VD kiến thức, kĩ năng		Tổng	
		Biết	Hiểu	VD	Hiểu	VD	Hiểu	VD		
Tế bào nhân sơ	TN	T1, 2	T3						3	8
	Đ/S	DS1 (2y)	DS (2y)						4 ý	
	TL ngắn		Câu 1						1	
Tế bào nhân thực	TN	T4, 5, 6, 7,8,9		T10	T11	T12	T13	T14	11	18
	Đ/S						DS2 (2y)	DS2 (2y)	4 ý	
	TL ngắn	Câu 2		Câu 3	Cau 4				3	
Trao đổi chất qua màng tế bào	TN	T15, 16	T17	T18					4	10
	Đ/S				DS3 (2y)	DS3 (2y)			4 ý	
	TL ngắn	Câu 5					Câu 6		2c	
Thực hành quan sát tế bào và thí nghiệm co và phản co nguyên sinh	TN								0	4
	Đ/S						DS4 (2y)	DS4 (2y)	4 ý	
	TL ngắn								0	
Tổng		14	4	4	4	3	6	5	40	

III. ĐẶC TẢ KIẾN THỨC

Nội dung kiến thức	Mức độ kiểm tra đánh giá	Điểm	Dạng thức	Số câu/ý
Tế bào nhân sơ	Nhận biết Mô tả được kích thước, cấu tạo và chức năng các thành phần của tế bào nhân sơ Thông hiểu Lập bảng so sánh tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	2.0 điểm (8 ý)	TN	3
			Đ/S	4 ý
			TL ngắn	1
Tế bào nhân thực	Nhận biết – Nêu được cấu tạo và chức năng của tế bào chất, các bào quan trong tế bào. – Trình bày được cấu trúc của nhân tế bào và chức năng quan trọng của nhân. Thông hiểu – Quan sát hình vẽ, lập được bảng so sánh cấu tạo tế bào thực vật và động vật. Vận dụng – Phân tích được mối quan hệ phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của thành tế bào (ở tế bào thực vật) và màng sinh chất. – Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và chức năng của các bào quan trong tế bào. – Liên hệ thực tế	4.5 điểm (18 ý)	TN	11
			Đ/S	4 ý
			TL ngắn	3
	Nhận biết Nêu được khái niệm trao đổi chất ở tế bào. Phân biệt được các hình thức vận chuyển các chất qua màng sinh chất: vận chuyển thụ	2.5 điểm (10 ý)	TN	4
			Đ/S	4 ý

	động, chủ động. Thông hiểu - Nêu được ý nghĩa của các hình thức vận chuyển các chất qua màng. Lấy được ví dụ minh hoạ. - Trình bày được hiện tượng nhập bào và xuất bào thông qua biến dạng của màng sinh chất. Lấy được ví dụ minh hoạ. Vận dụng - Vận dụng những hiểu biết về sự vận chuyển các chất qua màng sinh chất để giải thích một số hiện tượng thực tiễn.		TL ngắn	2c
Thực hành quan sát tế bào và thí nghiệm co và phản co nguyên sinh	Thông hiểu - Quan sát và nhận diện được một số loại tế bào, nhân và một số bào quan của tế bào. Vận dụng - Làm được thí nghiệm và quan sát và nhận diện hiện tượng co và phản co nguyên sinh (tế bào hành, tế bào máu,...)	1 điểm (4 ý)	TN Đ/S TL ngắn	0 4 ý 0

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Hạnh

...., ngày tháng năm 20...
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)